

SMSS	Họ	Lót	Tên	D	D	Số	STK
TV			n	T	R	Tiền	
T				B	L	HB	
				H			
				T			
1 K37.6	Mai	Li	3.	93	2625		
02.04	Thị	ên	31	000			
8	Kiều						
2 K37.6	Ngô	An	3.	84	2100		
02.00	Thị		19	000			
3							
3 K37.6	Nguyễn	Nh	3.	90	2100		
02.06	n Thị	un	19	000			
9	Tuyết	g					
4 K37.6	Lâm	Th	3.	92	2100		
02.08	Thị Ph	ảo	15	000			
9	ương						
5 K37.6	Hồ	Th	3.	98	2100		
02.08	Minh	àn	1	000			
7	h						
6 K37.6	Đinh	An	3.	92	2100		
02.00	Tiền		07	000			
2							
7 K37.6	Nguyễn	Ng	3.	98	2100		
02.05	n Thị	ân	07	000			
9							
8 K37.6	Cao	Th	3.	98	2100		
02.09	Thị	u	05	000			
0							
9 K37.6	Nguyễn	Tr	3.	98	2100		
02.10	n Thị	an	05	000			
4	Thùy	g					
1 K37.6	Nguyễn	Tri	3	90	2100		
002.10	n Thị	ệu		000			
7	Ngọc						
1 K37.6	Võ Thị	Tu	2.	92	2100		
1 02.11	Thanh	yề	98	000			
3	n						
1 K37.6	Vũ Thị	Hà	2.	90	2100		
2 02.02		ng	95	000			
4							
1 K37.6	Trần	Hu	2.	92	2100		
3 02.03	Thị	ơn	95	000			
9	g						
1 K37.6	Đỗ Lê	An	2.	97	2100		
4 02.00	Hồng		93	000			
4							
1 K37.6	Bùi	Lo	2.	82	2100		
5 02.05	Thị	an	93	000			
4	Mai						

1 K37.6Vạn Ý 2. 82 2100
 602.12 Thị 93 000
 4 Như
 1 K37.6Trần Ân2. 82 2100
 702.00 Thị h 9 000
 6 Nguyệt
 1 K37.6Võ ThịVi 2. 96 2100
 802.11 Ngọc 86 000
 8
 1 K37.6Lê Ý 2. 89 2100
 902.12 Minh 86 000
 3
 2 K37.6Trần Hồ3. 93 2625
 008.01 Thị ng 56 000
 8 Ngọc
 2 K37.6Nguyễn Vy3. 81 2625
 108.08 n Thị P 46 000
 5 hương
 2 K37.6Lăng Vâ3. 90 2625
 208.08 Thực n 35 000
 3
 2 K37.6Nguyễn Hậ3. 89 2625
 308.01 n u 23 000
 2 Thanh
 2 K37.6Lê Ph 3. 83 2625
 408.05 Hoàng on 21 000
 0 g
 2 K37.6Nguyễn Tớ3. 81 2100
 508.08 n Thị i 19 000
 2
 2 K37.6Nguyễn Vũ3. 82 2100
 608.08 n 17 000
 4 Hồng
 2 K37.6Đỗ ThịTh 3. 92 2100
 708.06 ắm15 000
 0
 2 K37.6Đoàn Th 3. 80 2100
 808.06 Anh ư 13 000
 9
 2 K37.6Lê Thị Th 3. 79 2100
 908.06 Thu ảo 08 000
 2
 3 K37.6Nguyễn Qu3. 94 2100
 010.00 n an 14 000
 7 Hồng g
 3 K37.6Trần An3. 94 2100
 110.01 Văn h 08 000
 0
 3 K37.6Phan Hi 3 94 2100
 210.00 Thị ền 000

2 Thu
3 K37.6Phan Li 2. 842100
3 10.00 Thị ên 93 000
4 Mỹ
3 K37.6Trần Ng2. 942100
4 10.00 Thị a 92 000
5 Hằng
3 K37.6Vũ ThịCh2. 842100
5 10.01 Ngọc âu 76 000
3